

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2020/HS-ST

Ngày: 27/7/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Quang Huy.

Thẩm phán: Ông Nguyễn Khánh Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vi Thanh Cầm;

Bà Doãn Thị Hường;

Bà Cà Nguyễn D.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Lệ Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Mai Duy Định - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 7 năm 2020, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã TV, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình O; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 20 tháng 9 năm 1975 tại tỉnh Bắc Kạn; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn KC, xã TV, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đình Th, sinh năm 1954 và bà Hà Thị C, sinh năm 1952; Có vợ là Hà Thị D (bị hại đã chết); Có 02 con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 2001; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 tiền sự, ngày 23/11/2018, Công an xã TV, huyện CM xử phạt vi phạm hành chính Nguyễn Đình O 1.250.000đ (*Một triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng*) về hành vi bạo lực gia đình, đánh vợ và đập phá các đồ dùng trong nhà, ngày 27/01/2019 bị cáo chấp hành xong quyết định xử phạt, đến thời điểm phạm tội bị cáo chưa được coi là không có tiền sự.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Kạn từ ngày 15/02/2020 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

*** Luật sư chỉ định bào chữa cho bị cáo:** Bà Trần Thị Kim Lân - Văn phòng Luật sư Trần Minh, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bắc Kạn. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** Bà Hà Thị D; Trú tại: Thôn KC, xã TV, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn. (Đã chết).

Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Bà Nguyễn Thị Hải Y, sinh năm 2001; Trú tại: Thôn KC, xã TV, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:** Ông Hoàng Hữu T; Trú tại: Thôn T, xã TM, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ, ngày 27/01/2020, Nguyễn Đình O đi bộ từ nhà cũ theo đường mòn bên sườn đồi xuống nhà mới tại thôn KC, xã TV, huyện CM, O đi đến đoạn đường cua gần nhà mới thì gặp bà Hà Thị D đi xe máy chở cháu ngoại là Nguyễn Ngọc Lan CH đi về. Khi đến nhà, O vào trong bếp thấy bà D đang ngồi chuẩn bị nhóm lửa, O đi vào ngồi gần bên tay phải của bà D và hỏi “Tôi nay hạ bàn ăn rau gì”, bà D nói “Ăn thịt mỳ” nên giữa hai người xảy ra cãi vã, bà D dùng chân phải đạp vào mạn sườn bên trái của O khiến O ngã ra nền bếp, trong lúc ngã O dùng tay trái nắm lấy cổ áo và tay áo của D nhưng D không ngã theo mà chỉ cúi người xuống, sau đó bà D lấy gấp bằng tre đánh vào đầu và lưng của O. Rồi cả hai người cùng đứng dậy, O dùng cả hai tay đánh vào mặt của D, trong lúc xô sát, D cầm được tay của O và cắn vào mu của cả hai bàn tay O, do bị đau nên O cúi xuống dùng tay phải (là tay thuận của O) cầm một thanh gỗ có sẵn ở trong bếp đập liên tiếp 02 phát vào đầu của D khiến D ngã gục gần tường bếp, khi thấy bà D ngã gục xuống thì O bế D từ bếp đi vào phòng phía sau bàn thờ nhưng do không có giường nên O đặt bà D xuống nền nhà, rồi lại bế bà D sang buồng ngủ của con gái là Nguyễn Thị Hải Y và đặt bà D lên giường rồi lấy chăn đắp trùm kín người bà D. Sau đó, O sử dụng khăn tắm và miếng xốp rồi dùng chân lau các vết máu của bà D rơi trên nền nhà và khu vực bếp, lau xong O ra sân thấy xe máy nhãn hiệu Honda Blade, biển kiểm soát 97B1-447.67 có chìa khóa cắm sẵn ở ổ khóa, O quay xe và đi theo đường bê tông về nhà cũ cất xe máy vào trong nhà, rồi O thay chiếc quần đang mặc, giặt qua rồi vắt lên dây phơi gần bể nước. O mở cốp xe ra xem D có cất tiền trong cốp xe không. Khi mở cốp xe thì không thấy có tiền mà chỉ có 02 điện thoại di động của D nên O cầm 02 chiếc điện thoại rồi tắt nguồn và cất 02 chiếc điện thoại vào túi áo khoác đang mặc, rồi bỏ chạy lên đồi đối diện nhà cũ và đi sang đồi đối diện nhà mới. Khi chạy trốn đến bụi cỏ gần bờ suối đầu cầu Nà Kỳ thuộc thôn An Thọ, xã TV, O cởi áo khoác vứt ở bụi cỏ và tiếp tục chạy trốn lên rừng. Quá trình bỏ chạy O đã làm rơi 03(ba) chiếc điện thoại trong đó có 01(một) điện thoại của O và 02 (hai) điện thoại của D. Mục đích O lấy 02

(hai) điện thoại của bà D là để đưa cho con gái Nguyễn Thị Hải Y, nhưng quá trình chạy trốn O làm rơi hai chiếc điện thoại nên không đưa cho Y được, Nguyễn Đình O lần trốn trên khu rừng gần nhà.

Vào khoảng 19 giờ, cùng ngày, chị Nguyễn Thị Hải Y đi chơi về nhà thì phát hiện mẹ đẻ là bà Hà Thị D, sinh năm 1976, đắp chăn trùm kín đầu nằm trên giường trong phòng ngủ của chị Y, trên vùng đầu, trên người bà D và nền nhà có nhiều dấu vết máu, vùng đầu bà D có nhiều thương tích. Chị Nguyễn Thị Hải Y cùng người thân trong gia đình đưa bà D đến Bệnh viện để cấp cứu, khi đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Kạn, xác định bà D đã tử vong trước đó.

Công an huyện CM tiến hành tổ chức khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi. Qua khám nghiệm hiện trường phát hiện: tại nền nhà có nhiều vết máu ở phòng ngủ của chị Y, phòng bếp, phòng để đồ và phòng khách. Vết máu nhỏ giọt tập trung nhiều nhất tại khu vực giữa phòng khách. Tại phòng để đồ phát hiện nhiều vết máu đã được lau chùi trên nền nhà. Tại phòng bếp phát hiện 03 vũng máu trên nền nhà và 01 vết máu trên tường. Tại phòng ngủ của chị Y, phát hiện nhiều máu thấm ướt vào áo, gối, khăn, ga trải trên giường, nền nhà có nhiều vết máu nhỏ giọt đã khô. Qua khám nghiệm tử thi xác định bà D bị chấn thương ở vùng đầu, vùng mặt, có nhiều vết xước ở mắt, hộp sọ bị vỡ, tổ chức não vùng đỉnh dập nát do ngoại lực tác động. Cụ thể:

- + Mắt trái bầm tím sung nề, có 01 vết rách da và tổ chức dưới da mắt trái kích thước 3,5 cm x 0,4cm ở đuôi mắt trái, bờ mép sắc gọn;

- + Vết rách da đầu ở vùng trán thái dương trái, khe hai đầu nhọn kích thước 1,5cm x 0,5cm cách trên đuôi lông mày trái 5cm;

- + Vết rách da đầu nham nhở vùng đỉnh đầu phải, kích thước 5cm x 1,5cm cách trên đỉnh vành tai phải 6cm;

- + Vết xước mắt nông vùng mắt bên trái kích thước 1,5cm x 0,4cm vị trí sát chân cánh mũi trái;

- + Bầm tím mặt môi trên bên trái, kích thước 3cm x 1,5cm;

- + Lòng bàn tay phải bầm dính máu khô, có nhiều vết bầm tím da ở mu bàn tay phải tập trung trên diện 10cm x 6cm;

- + Vết rách da bờ mép nham nhở kích thước 2,5cm x 0,3cm tại mặt mu ngoài ngón 4 bàn tay phải, vị trí đốt 2, đốt 3;

- + Vết bầm tím mặt mu đốt 2, đốt 3 tụ máu dưới móng tay ngón 5 bàn tay phải;

- + 02 vết xước da bầm tím tại gò má trái (vết 1 hình cung kích thước 3cm x 0,4cm, vết 2 hình que kích thước 2,5cm x 0,4cm);

Kết quả mổ tử thi xác định: Bầm tụ máu dưới da đầu toàn bộ vùng trán đỉnh vỡ phức tạp, xương hộp sọ vùng trán đỉnh vỡ rời xương đỉnh phải kích thước 6,5cm x 8cm, qua vùng xương vỡ nhiều máu lỏng chảy ra và tổ chức

não vùng đỉnh dập nát. Cơ quan CSĐT đã thu mẫu máu tử thi để trung cầu giám định. Đồng thời, thu giữ 01 chiếc áo khoác màu xanh, đã cũ có nhiều dấu vết màu nâu đỏ (ký hiệu D) để phục vụ công tác giám định.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 chiếc khăn tắm màu vàng cam, có kích thước 70cmx140cm, thấm ướm máu (ký hiệu 01); 01 miếng xốp mềm kích thước 40cmx 80cm thấm ướm máu (ký hiệu 02); 01 hộp giấy kích thước 23cmx30cmx18cm bầm dính máu (ký hiệu 03); 01 chiếc vải ga có hoa văn màu xanh, đỏ, vàng, trắng thấm ướm nhiều máu (ký hiệu 04). Ngoài ra, tạm giữ các đồ vật gồm: 01 (một) ví giả da màu đen, bên trong có số tiền 330.000đ (Ba trăm ba mươi nghìn đồng); 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Đình O; 01 đăng ký mô tô xe máy mang tên Vi Văn Hải, xe mang BKS 97F6-1749; 01 (một) sổ hộ khẩu số 050070327 chủ hộ là Nguyễn Đình O; 01 chiếc quần vải thô, màu ghi xám, phía trước và phía sau ống quần có bầm dính nhiều dấu vết nghi là máu (ký hiệu Q).

Ngày 27/01/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CM đã trung cầu Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Kạn về nguyên nhân chết của Hà Thị D. Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 07/TT ngày 10/02/2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Bắc Kạn, kết luận: Hà Thị D chết do dập nát não; nguyên nhân do ngoại lực tác động rất mạnh vùng đỉnh phải; Vật gây thương tích là vật cứng, có cạnh không đều.

Ngày 03/2/2020 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Kạn đã ra Quyết định truy tìm đối với Nguyễn Đình O, sinh năm 1975, trú tại thôn KC, xã TV, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn; đồng thời phối hợp với các lực lượng nghiệp vụ, Công an các huyện, các xã giáp danh để truy tìm Nguyễn Đình O. Sau 19 ngày lẩn trốn trên rừng, đến ngày 15/02/2020 Nguyễn Đình O đã ra đầu thú.

Quá trình điều tra đối với Nguyễn Đình O khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, căn cứ lời khai của Nguyễn Đình O, Cơ quan CSĐT đã tổ chức truy tìm chiếc áo khoác và điện thoại. Kết quả: ngày 16/02/2020 đã tìm thấy và tạm giữ chiếc áo khoác màu đen xám (ký hiệu A) tại bụi cỏ gần bờ suối đầu cầu Nà Kỳ thuộc thôn An Thọ, xã TV; ngày 28/02/2020 đã tìm thấy và tạm giữ 02(hai) chiếc điện thoại di động của Hà Thị D dưới ao thuộc thôn KC, xã TV, huyện CM.

Đối với hung khí sử dụng gây án, sau khi ra đầu thú, Nguyễn Đình O khai nhận dùng thanh củi bằng gỗ hình vuông đập vào đầu vợ, sau khi đập 02 cái vào đầu bà D, O đã để lại thanh gỗ đó ở trong khu vực bếp, nhưng do gia đình tổ chức đám ma cho bà Hà Thị D, hiện trường đã bị xáo trộn nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Đối với các dấu vết khác, ngày 30/01/2020; 03/02/2020 và ngày 21/02/2020, Cơ quan CSĐT đã ra quyết định trung cầu giám định số 06 và số 11 để giám định dấu vết máu thu tại hiện trường với dấu vết máu tử thi có phải là của cùng một người không, ngoài ra còn máu của người nào khác không?. Tại Kết luận giám định số 585 ngày 05/3/2020 của Viện khoa học

hình sự, Bộ Công an kết luận: Trên các mẫu ký hiệu “01, 02, 03, 04” gửi giám định là máu của tử thi Hà Thị D;

Kết luận giám định số 607/C09-(TT3+P8) ngày 05/3/2020 của Viện khoa học hình sự, Bộ Công an kết luận: Không phát hiện thấy dấu vết máu trên chiếc quần vải thô màu ghi xám (ký hiệu Q) gửi giám định;

Kết luận giám định số 1084/C09-(TT3+P8) ngày 01/4/2020 của Viện khoa học hình sự, Bộ Công An kết luận: Không phát hiện thấy dấu vết máu trên chiếc áo khoác (ký hiệu A); Trên chiếc áo khoác ký hiệu D gửi giám định có dính máu người. So sánh kiểu gen từ vết máu người này với kiểu gen của Nguyễn Đình O và kiểu gen của Hà Thị D cho thấy: Trên chiếc áo khoác (ký hiệu D) có dính máu của Hà Thị D; Ngoài ra không thu giữ được kiểu gen (ADN) nào khác.

Tại bản cáo trạng số 31/CT-VKS-P1, ngày 10 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn truy tố bị cáo Nguyễn Đình O về tội “*Giết người*” theo khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 (BLHS/2015).

*** Điều 123 BLHS/2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 có nội dung:**

“1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

...

n, Có tính chất côn đồ.

...”.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình O phạm tội “*Giết người*”:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS/2015. Xử phạt bị cáo O từ 18 (mười tám) đến 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của BLHS/2015; Điều 106 của BLTTHS/2015, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đình O thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo cho rằng việc xét xử bị cáo là không oan sai, bị cáo biết bản thân có lỗi, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

Ý kiến của Luật sư chỉ định bào chữa cho bị cáo: Luật sư nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn về tội danh. Tuy nhiên, Luật sư cho rằng tại phiên tòa người đại diện hợp pháp cho bị hại là chị

Nguyễn Thị Hải Y xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do vậy, Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất mà Đại diện Viện kiểm sát đưa ra.

Người đại diện hợp pháp của bị hại là chị Nguyễn Thị Hải Y có ý kiến: Không có yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự đối với bị cáo O, đồng thời chị cũng xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với các Kết luận giám định, biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, biên bản thực nghiệm hiện trường và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do vậy có đủ căn cứ khẳng định rằng: Ngày 27/01/2020, bị cáo Nguyễn Đình O và vợ của mình là bà Hà Thị D xảy ra mâu thuẫn, trong lúc xô xát, O cầm thanh gỗ có sẵn ở trong bếp đập liên tiếp 02 phát vào đầu của D khiến bà D ngã gục và tử vong sau đó. Tại kết luận giám định cái chết của bà D khẳng định: bà Hà Thị D chết do đập nát não; nguyên nhân do ngoại lực tác động rất mạnh vùng đỉnh phải; Vật gây thương tích là vật cứng, có cạnh không đều.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn truy tố đối với bị cáo về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của BLHS/2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất đặc biệt nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của con người. Bị cáo đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi bạo lực gia đình nhưng không làm thay đổi suy nghĩ mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, mặc dù trong quá trình sinh sống tại địa phương, hai vợ chồng bị cáo không có mâu thuẫn gì lớn, việc mâu thuẫn trong lời nói thì bị cáo có đủ khả năng để lựa chọn một cách ứng xử khác phù hợp đối hai vợ chồng nhưng bị cáo đã không kiềm chế được bản thân, sẵn sàng dùng hung khí nguy hiểm để đánh vào vùng đầu, vùng trọng yếu của cơ thể, khả năng gây thương tích và dẫn tới cái chết của bà D là không thể tránh khỏi. Do vậy, hành vi của bị cáo có tính chất côn đồ, HĐXX thấy cần có mức án nghiêm khắc mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Đình O phạm tội trong thời gian chưa được xóa tiền sự, do vậy xác định bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đó là “người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” và được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự do bị can đã ra đầu thú trước cơ quan chức năng và người đại diện cho bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo do vợ của bị cáo đã chết, hiện nay gia đình chỉ còn có bị cáo và hai con, Luật sư đề nghị áp dụng hình phạt thấp nhất mà Đại diện Viện kiểm sát đã đưa ra. Tuy nhiên, xét thấy hành vi của bị cáo gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng, do vậy Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của Luật sư.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại là chị Nguyễn Thị Hải Y không có yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe ô tô BKS 97B1-447.67 và 01 đăng ký xe mang tên Hà Thị D; 01 sổ hộ khẩu gia đình chủ hộ là Nguyễn Đình O, quá trình điều tra xác định những tài sản trên không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu và người quản lý hợp pháp là đúng quy định.

- Các vật chứng liên quan tới hành vi phạm tội hoặc vật chứng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy gồm:

- + 01 chiếc khăn tắm màu vàng cam, có kích thước 70cmx140cm, thấm ướm máu; 01 miếng xốp mềm kích thước 40cmx 80cm thấm ướm máu;
- + 01 hộp giấy kích thước 23cmx30cmx18cm bầm dính máu;
- + 01 chiếc vải ga có hoa văn màu xanh, đỏ, vàng, trắng thấm ướm nhiều máu;
- + 01 chiếc áo khoác màu đen xám bên trong có lót lông, cổ áo phía trong có dòng chữ HUOQLING có bầm dính nhiều dấu vết nghi là máu;
- + 01 chiếc quần vải thô, màu ghi xám, đã cũ, của nam giới, phía trước và phía sau ống quần có bầm dính nhiều dấu vết nghi là máu;
- + 01 chiếc áo khoác màu xanh có bầm dính máu;
- + 01 gạc y tế có mẫu máu của Nguyễn Đình O;
- + 01 gạc y tế có mẫu máu của Hà Thị D;
- + 01 chiếc gói sọc trắng, đỏ, xanh có bầm dính máu;
- + 01 áo cộc tay màu đỏ có bầm dính máu.

+ 01 ví giả da màu đen;

- Đối với 02 chiếc điện thoại của bị hại Hà Thị D, tại phiên tòa người đại diện cho bị hại là chị Y có yêu cầu được nhận lại, do vậy cần trả lại cho người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Nguyễn Thị Hải Y, gồm:

+ 01 điện thoại BIRD màu đen;

+ 01 điện thoại SAM SUNG vỏ màu hồng;

- Trả lại các giấy tờ cá nhân cho bị cáo Nguyễn Đình O:

+ 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Đình O;

+ 01 đăng ký xe mang tên Vi Văn Hải;

+ 02 sổ khám bệnh mang tên Nguyễn Đình O;

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo số tiền 330.000đ (*Ba trăm ba mươi nghìn đồng*).

[7] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình O phạm tội “*Giết người*”. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình O 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 15/02/2020).

2. Về Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm:

+ 01 chiếc khăn tắm màu vàng cam, có kích thước 70cmx140cm, thấm ướm máu;

+ 01 miếng xốp mềm kích thước 40cmx 80cm thấm ướm máu;

+ 01 hộp giấy kích thước 23cmx30cmx18cm bám dính máu;

+ 01 chiếc vải ga có hoa văn màu xanh, đỏ, vàng, trắng thấm ướm nhiều máu;

+ 01 chiếc áo khoác màu đen xám bên trong có lót lông, cổ áo phía trong có dòng chữ HUOQLING có bám dính nhiều dấu vết nghi là máu;

+ 01 chiếc quần vải thô, màu ghi xám, đã cũ, của nam giới, phía trước và phía sau ống quần có bám dính nhiều dấu vết nghi là máu;

+ 01 chiếc áo khoác màu xanh có bám dính máu;

+ 01 gạc y tế có mẫu máu của Nguyễn Đình O;

+ 01 gạc y tế có mẫu máu của Hà Thị D;

- + 01 chiếc gối sọc trắng, đỏ, xanh có bím dính máu;
- + 01 áo cộc tay màu đỏ có bím dính máu;
- + 01 ví giả da màu đen.

- Trả lại cho người đại diện hợp pháp của bị hại là chị Nguyễn Thị Hải Y các vật chứng gồm:

- + 01 điện thoại BIRD màu đen, bàn phím số;
- + 01 điện thoại SAM SUNG vỏ màu hồng, ốp lưng màu đen, màn hình cảm ứng.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đình O các vật chứng gồm:

- + 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Đình O;
- + 01 đăng ký xe mang tên Vi Văn Hải;
- + 02 sổ khám bệnh mang tên Nguyễn Đình O.

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo số tiền 330.000đ (*Ba trăm ba mươi nghìn đồng*) niêm phong trong phong bì ký hiệu “T”.

(Tình trạng, số lượng vật chứng theo như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an tỉnh Bắc Kạn và Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Kạn).

4. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Đình O phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người đại diện của bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1 - TANDTC;
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Phòng CSHS - CA tỉnh Bắc Kạn;
- Phòng Hồ sơ - CA tỉnh Bắc Kạn;
- Trại Tạm giam CA tỉnh Bắc Kạn;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Cục THADS tỉnh Bắc Kạn;
- Bị cáo (QTTG);
- Người đại diện của bị hại;
- Người bào chữa;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Quang Huy